

Số: 312/ĐHBK-CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2025

Kính gửi:

- Ban Chủ nhiệm Khoa;
- Chương trình Việt – Pháp;
- Văn phòng Đào tạo Quốc tế.

THÔNG BÁO XÉT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP SINH VIÊN HỌC KỲ 2/2024-2025, HỌC KỲ 3/2024-2025 (*).

1. Thông tin chung

Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường (<https://hcmut.edu.vn/tintuc/quy-dinh-hoc-bong-khuyen-khich>)

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-ĐHBK ngày 11/02/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho SV bậc đại học hệ chính quy trường ban hành kèm theo Quyết định số 728/QĐ-ĐHBK ngày 08/4/2021 của Hiệu trưởng (<https://hcmut.edu.vn/news/item/7981>)

Để chuẩn bị cho công tác xét học bổng khuyến khích học tập (HBKK) học kỳ 2 năm học 2024-2025 (HK242), học kỳ 3 năm học 2024-2025 (HK243) (*), Phòng Công tác sinh viên (Phòng CTSV) và Phòng Đào tạo sẽ đưa thông tin xét HBKK học tập HK242, HK243 (*) trên trang mybk.hcmut.edu.vn/Thông tin và hồ sơ SV/Học bổng – Khuyến khích.

Lưu ý: HK243 (*) chỉ xét cho các SV chương trình đào tạo quốc tế K2024 nhóm 1B chương trình dạy và học bằng tiếng Anh, chuyển tiếp quốc tế.

1.1. Điều kiện xét HBKK HK242, HK243 (*)

- Điểm trung bình học kỳ 242, 243 (*): từ 7.0 trở lên (thang điểm 10) hoặc 2.5 trở lên (thang điểm 4)
- Điểm rèn luyện HK242: từ 65 điểm trở lên (loại Khá).
- Số tín chỉ tích lũy HK242, HK243 (*): tối thiểu từ 11 tín chỉ trở lên
- Số tín chỉ tích lũy ngành:
 - Các khóa ngoại trừ SV năm nhất: 15 tín chỉ x [Số học kỳ chính]
 - SV năm nhất: 14 tín chỉ x [Số học kỳ chính]

1.2. HBKK học tập HK242, HK243 (*) được xét theo thứ tự ưu tiên:

TT	Tiêu chí	SV khóa 2020 (*)	Từ K2021 - K2024
1	Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 4		x
	Điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 10	x	x
2	Điểm rèn luyện học kỳ 242	x	x
3	Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 4		x

TT	Tiêu chí	SV khóa 2020 (*)	Từ K2021 - K2024
	Điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 10	x	x
4	Số tín chỉ tích lũy học kỳ	x	x
5	Số tín chỉ tích lũy	x	x
6	Ưu tiên khác: ngày công tác xã hội,...		x

SV K2020 (*): PFIEV, Song ngành Tàu thủy – Hàng không

Kết quả dự kiến xét HBKK học tập HK242, HK243 (*) sẽ thay đổi hoặc giảm số SV hoặc bổ sung thêm cho phù hợp với quỹ học bổng căn cứ vào phản hồi của SV.

2. Đối với SV chính quy hệ tiêu chuẩn

2.1. Mức học bổng khuyến khích HK242

Loại	SV khóa 2020 (*)	SV khóa 2021	SV khóa 2022, 2023, 2024
1	8.700.000đ	16.500.000đ	17.400.000đ
2	7.975.000đ	15.125.000đ	15.950.000đ
3	7.250.000đ	13.750.000đ	14.500.000đ

SV K2020 (*): PFIEV, Song ngành Tàu thủy – Hàng không

2.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng trong mục “HBKK HK242 – Đủ điều kiện xét” trên MyBK hiển thị “No”, sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.

Lưu ý: Phòng CTSV chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK HK242 qua form theo mã QR trên.



3. Đối với SV chính quy chương trình dạy và học bằng tiếng Anh, chuyển tiếp quốc tế, định hướng Nhật Bản, chuyển tiếp quốc tế Nhật Bản.

3.1. Mức học bổng khuyến khích HK242, HK243 (*):

Chương trình	Loại	SV khoá 2021	SV khoá 2022, 2023, 2024	HK243 (*) K2024 nhóm 1B
Dạy và học bằng tiếng Anh – Chuyển tiếp quốc tế	1	43.200.000đ	48.000.000đ	48.000.000đ
	2	39.600.000đ	44.000.000đ	44.000.000đ
	3	36.000.000đ	40.000.000đ	40.000.000đ
Định hướng Nhật Bản	1	33.000.000đ	36.000.000đ	
	2	30.250.000đ	33.000.000đ	
	3	27.500.000đ	30.000.000đ	
Chuyển tiếp quốc tế Nhật Bản	1	33.000.000đ	36.000.000đ	
	2	30.250.000đ	33.000.000đ	
	3	27.500.000đ	30.000.000đ	

3.2. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng trong mục “HBKK HK242” – Đủ điều kiện xét” trên MyBK hiển thị “No”, sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.



3.3. Sinh viên xét thấy đủ điều kiện nhưng trong mục “HBKK HK243” – Đủ điều kiện xét” trên MyBK hiển thị “No”, sinh viên phản hồi qua mã QR sau để đề nghị xem xét, kiểm tra.



Lưu ý: VP. ĐTQT chỉ giải quyết các phản hồi về HBKK qua form theo mã QR trên.

4. Lịch xét HBKK HK242, HK243 (*)

Ngày (dự kiến)	Nội dung thực hiện
07/11/2025	SV kiểm tra thông tin dữ liệu xét HBKK HK242, HK243 (*) trên trang mybk.hcmut.edu.vn/thông tin và hồ sơ SV/Học bổng – Khuyến khích (bao gồm dữ liệu về điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện,...)
07/11 – 14/11/2025	SV phản hồi (nếu có) về thông tin xét HBKK qua form. <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại liên quan thông tin xét HBKK (điểm số, số tín chỉ, điểm rèn luyện ...) sẽ không được hỗ trợ giải quyết.</i>
07/11 – 01/12/2025	Phòng CTSV, VP. ĐTQT phản hồi câu hỏi của SV (nếu có) và xét danh sách HBKK dự kiến.
02/12/2025	Công bố dự kiến mức chuẩn HBKK và kết quả HBKK dự kiến HK242, HK243 (*)
02/12 – 09/12/2025	SV phản hồi kết quả HBKK dự kiến HK242, HK243 (*) qua form <i>Lưu ý: sau thời gian này, các khiếu nại sẽ không được giải quyết.</i>
16/12/2025	Thông báo Quyết định SV nhận HBKK HK242, HK243 (*)

Sau thời gian này, các khiếu nại liên quan đến cấp HBKK học tập HK242, HK243 (*) sẽ không được giải quyết.

Phòng CTSV kính đề nghị Khoa, Văn phòng hỗ trợ thông báo sinh viên được biết.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu P. CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Việt Toàn